

Số: **256/2022/QĐST-HNGĐ**

*P, ngày 27 tháng 7 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 276/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Lê Văn M**, sinh năm 1982. Địa chỉ thường trú: Số nhà 19, tổ 29, đường Nguyễn Khoái, ấp BH, thị trấn CD, huyện P, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1984. Địa chỉ cư trú: Số nhà 19, tổ 29, đường Nguyễn Khoái, ấp BH, thị trấn CD, huyện P, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2022;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số vào sổ 171, ngày đăng ký 22/10/2002 do Ủy ban nhân dân thị trấn CD, huyện P, tỉnh An Giang cấp cho ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị H không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Ông M, bà H thống nhất có 02 con chung tên Lê Thị Tú F, sinh ngày 16/6/2000 và Lê Thị Hoàng F1, sinh ngày 06/8/2002. Hiện hai con đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông M và bà H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Lê Văn M tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) mà ông M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án, lệ phí Tòa án số 0005312 ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, ông M được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND H. P;
- THADS H. P;
- UBND TT CD;
- H. P, tỉnh An Giang
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

**Thái Dương Thùy Dung**